

V, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 498/2023/TLST - DS ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm: 1958.
- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1968.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Công T**, sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Trung Trị, xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Công T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền nợ hui là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

***Án phí sơ thẩm:**

+ Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Công T tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên bà Nguyễn Thị T và ông Trần Công T và phải nộp số tiền 137.500đ (Một trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị Kim L không phải nộp án phí do là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Mẫn